TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2024/HS-ST
Ngày 22 - 02 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Bùi Đức Nhân và bà Lê Thu Thúy.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Minh Thương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H3, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H3, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Trần Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố H3, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2024/HSST ngày 18 tháng 01 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Q, sinh ngày 19/7/2003 tại huyện Đ, thành phố H;

Nơi cư trú: cụm 9, thôn T1, xã H1, huyện Đ, thành phố H; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: không có; tiền án, tiền sự: không có; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/7/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt.

2. Nguyễn Văn N, sinh ngày 01/7/1999 tại huyện Đ, thành phố H;

Nơi thường trú: cụm 9, thôn T1, xã H1, huyện Đ, thành phố H; nơi ở hiện tại: tổ 53, khu 4, phường H2, thành phố H3, tỉnh Q; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Lê Thị H; vợ, con: không có; tiền án, tiền sự: không có; bị bắt, tạm giam từ ngày 19/5/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* chị Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1998; địa chỉ: tổ 2, khu 4, phường B, thành phố H3, tỉnh Q; có mặt

- *Người làm chứng:*

1. Anh Giang Văn H, sinh năm 1996; địa chỉ: thôn T1, xã H1, huyện Đ, thành phố H; vắng mặt.

2. Anh Lê Văn C, sinh năm 1994; địa chỉ: tổ 5, khu 4, phường Y, thành phố H3, tỉnh Q; vắng mặt.

3. Anh Triệu Văn L, sinh năm 1999; địa chỉ: thôn K, xã T, huyện B, tỉnh Q; vắng mặt.

4. Anh L, sinh năm 1992; địa chỉ: khu A, thị trấn H, huyện H, tỉnh L; vắng mặt.

5. Anh Bùi Khắc M, sinh năm 2001; địa chỉ: tổ 57, khu 4, phường B, thành phố H3, tỉnh Q; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 15/5/2023, tại khu vực Cung văn hoá lao động Việt Nhật, thành phố H3, tổ công tác Công an thành phố H3 kiểm tra Giang Văn H đang ngồi trên xe máy biển kiểm soát 18E1-087.63. Thu giữ của H: tại ghi đông xe có 01 gói nilon màu đỏ, bên trong có 10 bao thuốc màu vàng, nhãn hiệu EYE, bên trong mỗi bao có 07 điếu thuốc lá. Thu trong cốp xe máy có 01 bao thuốc lá màu xanh, nhãn hiệu KENT, bên trong có 06 điếu thuốc lá; 01 bao thuốc lá màu xanh, nhãn hiệu SUPER SMILE, bên trong có 07 điếu thuốc lá; 02 hộp giấy có chữ LUXURY-BEAR BRICK, trong mỗi hộp có Pod nhựa màu xanh, đen ghi dòng chữ BEAR BRICK. Giang Văn H khai nhận toàn bộ số thuốc lá bị thu giữ là của Nguyễn Văn N trong đó 10 bao thuốc lá thu giữ tại ghi đông xe là do H vừa giúp N nhận từ xe khách, còn số thuốc lá thu giữ trong cốp xe là N đưa cho H vào chiều ngày 15/5/2023 để khi có khách hỏi mua thì H mang đi bán cho khách.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn N ở tổ 53, khu 4, phường H2, thành phố H3, thu giữ: trong tủ quần áo của N 02 hôp giấy màu xanh có chữ SUPER SMILE, trong mỗi hộp có 10 bao thuốc lá màu xanh, nhãn hiệu SUPER SMILE, trong mỗi bao có 07 điếu thuốc lá; 01 bao thuốc lá màu xanh, nhãn hiệu SUPER SMILE, bên trong có 07 điếu thuốc lá; 01 bao thuốc lá màu xanh, nhãn hiệu SUPER SMILE, bên trong có 05 điếu thuốc lá; 01 bao thuốc lá, nhãn hiệu SUPER SMILE, bên trong có 02 điếu thuốc lá; 01 hộp giấy có chữ LUXURY-BEAR BRICK, trong có gói giấy bạc có 01 Pod nhựa màu xanh, đen ghi dòng chữ BEAR BRICK.

Nguyễn Văn N khai toàn bộ số thuốc lá thu giữ của H và tại nơi ở của N đều là của Nguyễn Văn Q đưa cho N mục đích để bán.

Tại Bản kết luận giám định số 3619/KL-KTHS ngày 18/5/2023 của Viện khoa học hình sự-Bộ Công an kết luận:

- 70 điếu thuốc lá bên trong 10 bao thuốc màu vàng nhãn hiệu EYE gửi giám định đều có chất ma túy 5F-MDMB-PINACA, ADB-BUTINACA và MDMB-4en-PINACA. Tổng khối lượng 70 điếu thuốc lá là 91,2 gam.

- 06 điếu thuốc lá bên trong bao thuốc màu xanh, nhãn hiệu KENT gửi giám định đều có chất ma túy ADB-BUTINACA. Tổng khối lượng 06 điếu thuốc lá là 9,2 gam.

- 07 điếu thuốc lá bên trong bao thuốc màu xanh, nhãn hiệu SUPER SMILE gửi giám định đều có chất ma túy ADB-BUTINACA. Tổng khối lượng 07 điếu thuốc lá là 10,3 gam.

- 02 vật hình trụ tròn (dạng dụng cụ sử dụng thuốc lá điện tử) màu xanh, đen, trên thân mỗi vật đều có chữ BEAR BRICH gửi giám định đều có chất ma túy MDMB-4en-PINACA. Tổng khối lượng 02 vật là 58,9 gam.

- 12 điếu thuốc lá bên trong 02 bao thuốc màu xanh, nhãn hiệu SUPER SMILE gửi giám định đều có chất ma túy ADB-BUTINACA. Tổng khối lượng 12 điếu thuốc lá là 17,6 gam.

- Vật hình trụ tròn (dạng dụng cụ sử dụng thuốc lá điện tử) màu xanh, đen, trên thân của vật có chữ BEAR BRICH gửi giám định có chất ma túy MDMB-4en-PINACA. Khối lượng của vật là 29,4 gam.

- 02 điếu thuốc lá bên trong bao thuốc nhiều màu sắc, nhãn hiệu SUPER SMILE gửi giám định đều có chất ma túy MDMB-4en-PINACA. Tổng khối lượng 02 điếu thuốc lá là 2,8 gam.

- 140 điếu thuốc lá bên trong 20 bao thuốc màu xanh nhãn hiệu SUPER SMILE gửi giám định đều có chất ma túy ADB-BUTINACA. Tổng khối lượng 140 điếu thuốc lá là 206,0 gam.

- Viện Khoa học hình sự hiện chưa có mẫu chuẩn định lượng chất ma túy 5F-MDMB-PINACA, ADB-BUTINACA và MDMB-4en-PINACA nên không xác định được khối lượng các chất ma túy này có trong các mẫu gửi giám định.

- ADB-BUTINACA nằm trong danh mục IIC, STT: 92, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ, quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- MDMB-4en-PINACA nằm trong danh mục IIC, STT: 241, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ, quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- 5F-MDMB-PINACA nằm trong danh mục IIC, STT: 54, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ, quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Ngày 19/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H3 ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Văn N. Tạm giữ của N: 01 điện thoại Iphone, màu xám, bên trong có sim số 0976.686.162. Đến ngày 06/7/2023, Nguyễn Văn Q đến Công an thành phố H3 đầu thú, tạm giữ của Q 01 điện thoại Samsung, màu vàng, bên trong có sim số 086.831.8187

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn Q và Nguyễn Văn N đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên, trong đó:

Nguyễn Văn N khai nhận: N và Q là bạn bè với nhau cùng quê ở xã H1, huyện Đ, thành phố H. Tháng 9/2022, N và Q đến thành phố H3, tỉnh Q làm nhân viên phục vụ tự do tại các nhà hàng. Đến tháng 3/2023, Q lập tài khoản Facebook tên "Chill H3" để quảng cáo và rao bán thuốc lá Chill kiếm lời. Đến đầu tháng 4/2023, Q chuyển về thành phố H làm việc nên bàn bạc thống nhất với N về việc Q là người cung cấp thuốc lá Chill, PodChill chứa ma túy để N bán cho khách ở thành phố H3 thay Q, N được hưởng tiền công giao hàng từ 20.000 đồng đến 30.000 đồng cho mỗi lần bán được. Cả hai thống nhất giá bán: 100.000 đồng/01 điếu thuốc lá Chill, 500.000 đồng/bao thuốc lá Chill (01 bao có 07 điếu) và 250.000 đồng/01 điếu Podchill, sau khi bán hết thì N chuyển tiền thu được cho Q qua tài khoản ngân hàng và đưa trực tiếp, Q sẽ gửi tiếp thuốc lá Chill xuống H3 cho N. Cả hai thống nhất khi có khách hỏi mua thuốc lá Chill, Q sẽ cho khách số điện thoại của N để khách gọi điện thoại trực tiếp cho N, khi bán xong thì N báo lại cho Q biết. Đến đầu tháng 5/2023, N rủ Giang Văn H, sinh năm 1996, trú tại: thôn T1, xã H1, huyện Đ, thành phố H (là chú họ của N) đến H3 ở cùng và đi giao thuốc lá Chill cho N nếu N bận, H đồng ý. N không nói cho H biết thuốc lá N đưa H đi giao có tẩm ma tuý. Trong khoảng thời gian từ tháng 4/2023 đến ngày 15/5/2023, trên địa bàn thành phố H3, thông qua Q giới thiệu N đã nhiều lần tự mình và chỉ đạo H bán thuốc lá Chill có chứa ma túy cho nhiều người, cụ thể:

- Lần thứ nhất: khoảng 22 giờ ngày 27/4/2023, Lê Văn C, sinh năm 1994, trú tại: tổ 5, khu 4, phường Y, thành phố H3 gọi điện cho Q hỏi mua thuốc lá Chill, Q cho C số điện thoại của N để liên lạc với N để hỏi mua. Sau đó, C gọi điện thoại cho N hỏi mua 02 bao thuốc lá Chill, N đồng ý và hẹn giao dịch tại khu vực siêu thị Winmart, thuộc tổ 59, khu 4, phường H2, thành phố H3. Tại điểm hẹn, N bán cho C 02 bao thuốc lá Chill. C trả cho N 500.000 đồng tiền mặt và chuyển khoản cho N 500.000 đồng tiền mua thuốc lá Chill.

- Lần thứ hai: khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30/4/2023, C gọi điện cho N hỏi mua 02 bao thuốc lá Chill và xin thêm 03 điếu, N báo giá 1.000.000 đồng và hẹn giao dịch tại quán café Quốc Bảo, thuộc tổ 12, khu 4, phường T, thành phố H3. Tại điểm hẹn, N bán cho C 02 bao thuốc lá Chill và cho thêm C 03 điều thuốc lá Chill, C trả cho N 1.000.000 đồng tiền mặt.

- Lần thứ ba: khoảng 21 giờ ngày 07/5/2023, Triệu Văn L, sinh năm 1999, trú tại: thôn K, xã Thanh L, huyện B, tỉnh Q liên lạc qua facebook với tài khoản "Chill H3" của Q để hỏi mua thuốc lá Chill, Q cho L số điện thoại của N. L kết bạn qua ứng dụng Zalo với N rồi gọi điện cho N qua Zalo hỏi mua 02 điếu thuốc lá Chill, N báo giá 100.000 đồng/điếu, L đồng ý rồi hẹn N đến khu vực quán bia KTM, nơi L làm việc ở tổ 6B, khu 6, phường Y, thành phố H3 để giao dịch mua bán. Tại điểm hẹn, N bán cho L 02 điếu thuốc lá Chill giá 200.000 đồng và lấy thêm 30.000 đồng tiền công giao hàng. L đưa cho N 300.000 đồng tiền mặt, do không có tiền mặt trả lại nên N đã chuyển khoản trả lại cho L 70.000 đồng tiền thừa.

- Lần thứ tư: khoảng 21 giờ ngày 13/5/2023, L gọi điện cho N qua Zalo hỏi mua 02 điếu thuốc lá Chill, hẹn giao dịch tại quán bia KTM, thuộc tổ 6B, khu 6, phường Y, thành phố H3. N đồng ý rồi bảo H cầm 02 điếu thuốc lá Chill đến điểm hẹn bán cho L. Sau đó, L đã chuyển khoản trả tiền mua ma túy cho N.

- Lần thứ năm: ngày 13/5/2023, Lý Viết K, sinh năm 1992, trú tại: khu A, thị trấn H4, huyện H5, tỉnh L liên lạc qua facebook với tài khoản "Chill H3" của Q để hỏi mua thuốc lá Chill, Q cho K số điện thoại của N. K gọi điện cho N hỏi mua 01 điếu thuốc lá Chill, N đồng ý, báo giá 100.000 đồng/điều và hẹn giao dịch tại khu vực bệnh viện Vinmec H3 thuộc tổ 17, khu 1, phường H2, thành phố H3. Sau đó, N bảo H mang 01 điếu thuốc lá Chill đi giao, H cầm 01 điếu thuốc lá Chill đến điểm hẹn bán cho K, K trả cho H 100.000 đồng, H cầm về đưa lại cho N số tiền 100.000 đồng.

- Lần thứ sáu: khoảng 23 giờ ngày 14/5/2023, có một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) gọi điện cho N hỏi mua 01 điếu thuốc lá Chill (do Q giới thiệu), N báo giá 100.000 đồng/điếu. Người này đồng ý và hẹn N đến ngã tư A, phường B, thành phố H3 để giao dịch mua bán. Sau đó, N bảo H mang thuốc lá Chill đến bán cho người này, rồi mang tiền về đưa cho N.

- Lần thứ bảy: trưa ngày 14/5/2023, K tiếp tục gọi điện N hỏi mua 02 điếu thuốc lá Chill. N đồng ý và hẹn K đến khu vực bệnh viện Vinmec H3 ở tổ 17, khu 1, phường H2, thành phố H3 để giao dịch mua bán. Tại điểm hẹn, N bán cho K 02 điếu thuốc lá Chill, K trả cho N 200.000 đồng tiền mặt.

- Lần thứ tám: khoảng 09 giờ 30 ngày 15/5/2023, Lê Văn C gọi điện cho N hỏi mua 02 bao thuốc lá Chill, N báo giá 1.000.000 đồng và hẹn giao dịch tại quán café Quốc Bảo ở tổ 12, khu 4, phường T, thành phố H3. Sau đó, tại điểm hẹn, N bán cho C 02 bao thuốc lá Chill, C chuyển khoản cho N số tiền 1.000.000 đồng.

- Lần thứ chín: khoảng 10 giờ 30 phút ngày 15/5/2023, người khách hỏi mua của N lần thứ sáu trên tiếp tục gọi điện hỏi mua của N 01 điếu thuốc lá Chill và hẹn đến ngã tư A, phường B, thành phố H3 để giao dịch mua bán. N đồng ý, Sau đó, N bảo H đi giao cho người khách này. Xong, H đưa lại cho N số tiền 100.000 đồng.

- Lần thứ mười: khoảng 11 giờ ngày 15/5/2023, có một người khách (không rõ lai lịch, địa chỉ) gọi điện cho N hỏi mua 01 điếu thuốc lá Chill, N báo giá 100.000 đồng/điếu. Người này đồng ý và hẹn N đến khu vực trung tâm thương mại Vincom H3, thuộc phường B, thành phố H3 để giao dịch mua bán. Sau đó, N bảo H đi giao thuốc lá cho người này. Xong, H đưa lại cho N số tiền 100.000 đồng.

Toàn bộ số thuốc lá Chill và PodChill N đã bán, số thuốc lá bị thu giữ trên xe mô tô của H và tại nơi ở của N đều là do Nguyễn Văn Q đưa cho N, cụ thể: đầu tháng 4/2023 Q trực tiếp mang 05 bao thuốc lá Chill đến phòng trọ của N; ngày 14/5/2023 Q gửi 02 hộp thuốc lá Chill (mỗi hộp đựng 10 bao) và 05 điếu

Pod Chill qua xe khách cho N; chiều ngày 15/5/2023 Q tiếp tục gửi 10 bao thuốc lá Chill cho N qua xe khách.

Nguyễn Văn Q khai nhận phù hợp như Nguyễn Văn N khai, về việc Q đã bàn bạc thống nhất với N cùng bán thuốc lá Chill, PodChill trên địa bàn thành phố H3 để kiếm lời cũng như về các lần Q đưa thuốc lá Chill, PodChill cho N để bán cho các đối tượng nêu trên. Ngoài ra trước khi về H làm việc, Q còn nhiều lần tự bán thuốc lá Chill cho Lê Văn C, cụ thể:

- Lần thứ nhất: khoảng 19 giờ ngày 31/3/2023, Lê Văn C, sinh năm 1994, trú tại: tổ 5, khu 4, phường Y, thành phố H3, thông qua mạng xã hội Facebook biết Q bán thuốc lá Chill nên gọi điện cho Q qua ứng dụng Messenger hỏi mua 02 bao thuốc lá Chill, Q báo giá 500.000 đồng/hộp, C đồng ý. Cả hai hẹn nhau đến khu vực siêu thị Winmart thuộc tổ 59, khu 4, phường H2, thành phố H3 để giao dịch mua bán. Sau đó, tại điểm hẹn, Q bán cho C 02 hộp thuốc lá Chill, C chuyển khoản cho Q số tiền 1.000.000 đồng để trả tiền mua thuốc lá Chill.

- Lần thứ hai: khoảng 16 giờ ngày 01/4/2023, C tiếp tục gọi điện cho Q qua ứng dụng Messenger hỏi mua 01 bao thuốc lá Chill, Q báo giá 500.000 đồng/hộp rồi hẹn C đến khu vực siêu thị Winmart thuộc tổ 59, khu 4, phường H2, thành phố H3 để giao dịch mua bán. Tại điểm hẹn, Q bán cho C 01 bao thuốc lá Chill, C trả cho Q 500.000 tiền mặt.

Về nguồn gốc số thuốc lá chứa ma túy Q bán và đưa cho N để bán là do đầu tháng 3/2023, Q tìm hiểu trên mạng internet nên biết thuốc lá Chill và thuốc lá điện tử PodChill có chứa thành phần ma túy đang được thanh niên ưa chuộng vì khi sử dụng tạo hưng phấn, có ảo giác và có thể gây nghiện. Q đã nhiều lần mua thuốc lá Chill và PodChill của một tài khoản Facebook tự giới thiệu tên là Đức với giá 200.000 đồng/01 bao và 190.000 đồng/01 PodChill, Đức gửi hàng cho Q qua đường bưu điện và Q sẽ trả tiền trực tiếp cho nhân viên bưu điện khi nhận được hàng, mỗi lần Q mua 01-02 hộp (mỗi hộp chứa 10 bao, mỗi bao chứa 07 điếu). Sau đó Q lập tài khoản Facebook tên "Chill H3" để quảng cáo và rao bán thuốc lá Chill kiếm lời.

Người làm chứng anh Giang Văn H có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn Văn N về việc H giúp N đi giao thuốc lá Chill và PodChill cho khách. Khi có khách hỏi mua thì khách liên hệ với N, sau đó N báo cho H số lượng, giá tiền, địa điểm giao hàng, gửi số điện thoại của khách để H liên lạc mang thuốc lá giao cho khách và mang tiền về đưa cho N. N không nói với H là thuốc lá Chill có tẩm ma túy mà chỉ nói là đi giao thuốc lá thông thường, H cũng không biết loại thuốc lá N bán có tẩm ma túy. H đã giúp N giao thuốc lá cho Lý Viết K vào ngày 13/5/2023, cho Triệu Văn L vào ngày 13/5/2023, cho một nam thanh nhiên không quen biết tại khu vực ngã tư Ao Cá vào ngày 14/5/2023 và 15/5/2023, cho một thanh niên không quen biết tại Trung tâm thương mại Vincom H3 vào ngày 15/5/2023. Ngoài ra vào khoảng 19 giờ ngày 15/5/2023, H có đến khu vực ngã tư

Loong Toòng nhận 10 bao thuốc lá Chill do Q gửi qua đường xe khách để cầm về cho N. Sau khi lấy được 10 bao thuốc, H treo trên xe môtô biển số 18E1-077.63, rồi đi về nhà hàng lẩu nấm Hoàng Kim ở khu đô thị Vinhome, phường H2, thành phố H3 đưa cho N. Khi H đi đến khu vực Cung văn hoá lao động Việt Nhật, thành phố H3, dừng xe để nghe điện thoại thì bị tổ công tác Công an thành phố H3 kiểm tra, phát hiện.

Những người làm chứng là anh Lê Văn C, Lý Viết K, Triệu Văn L, Bùi Khắc M đều có lời khai phù hợp với lời khai của các bị cáo về số lần giao dịch mua bán ma túy với các bị cáo. Đối với số thuốc là Chill có chứa thành phần ma túy đã mua của Q và N, các anh Lê Văn C, Lý Viết K và Triệu Văn L đều đã sử dụng hết. Riêng Bùi Khắc M có liên hệ với Q để mua 03 điếu thuốc lá Chill và 02 PodChill với giá 1.500.000 đồng vào ngày 15/5/2023 nhưng không mua được.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – chị Nguyễn Thị Thùy L có quan điểm: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ biển kiểm soát 18E1-087.63 là của chị L mua của chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1970, trú tại xóm M, xã T, huyện T, tỉnh N vào tháng 7/2022 để làm phương tiện đi lại và kinh doanh cho thuê xe máy. Ngày 22/3/2023 chị L cho Nguyễn Văn Q thuê chiếc xe máy trên (có hợp đồng cho thuê xe máy), thời hạn cho thuê theo hợp đồng là từ ngày 22/3/2023 đến ngày 21/4/2023. Trong quá trình cho thuê chị L không giao đăng ký xe cho Q và việc Q sử dụng chiếc xe máy để đi giao dịch mua bán ma túy chị L không biết. Chị L đề nghị được nhận lại chiếc xe máy thuộc sở hữu của mình.

Bản Cáo trạng số: 12/CT-VKS-HL ngày 17/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H3 truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Q và Nguyễn Văn N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H3 giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 06/7/2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 19/5/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy các điếu thuốc lá có thực vật khô chứa thành phần ma túy ADB-BUTINACA, MDMB-4en-PINACA và 5F-MDMB-PINACA mẫu vật

hoàn lại sau giám định và 02 sim điện thoại thu giữ của Q và N.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám thu giữ của Nguyễn Văn N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng thu giữ của Nguyễn Văn Q.

Truy thu của Nguyễn Văn N số tiền 1.830.000 đồng, Nguyễn Văn Q số tiền 3.700.000 đồng là tiền bán ma túy mà có.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thùy L 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát 18E1-087.63.

Các bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và nói lời nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố H3; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H3 trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với Biên bản kiểm tra và thu giữ vật chứng do Công an thành phố H3 lập hồi 19 giờ 20 phút ngày 15/5/2023, Biên bản khám xét, Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 27/4/2023 đến 15/5/2023, trên địa bàn thành phố H3, tỉnh Q, Nguyễn Văn Q và Nguyễn Văn N đã 10 lần cùng nhau bán trái phép chất ma tuý cho Lê Văn C, Lý Viết K, Triệu Văn L và 02 đối tượng không rõ lai lịch, địa chỉ, để những người này sử dụng, thu được tổng số tiền 4.030.000 đồng (bốn triệu không trăm ba mươi nghìn đồng). Ngoài ra, ngày 31/3/2023 và 01/4/2023, Q đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Lê Văn C, thu được số tiền 1.500.000 đồng để C sử dụng.

Đến khoảng 17 giờ ngày 15/5/2023, tại khu vực Cung văn hóa Việt Nhật, phường H2, thành phố H3, Nguyễn Văn Q và Nguyễn Văn N có hành vi tàng trữ trái phép 91,2 gam ma túy 5F-MDMB-PINACA, ADB-BUTINACA và MDMB-

4en-PINACA; 19,5 gam ma túy ADB-BUTINACA; 58,9 gam ma túy MDMB-4en-PINACA để bán nhưng chưa kịp bán thì bị Công an thành phố H3 phát hiện, thu giữ toàn bộ vật chứng. Ngoài ra, Q và N còn có hành vi tàng trữ trái phép 223,6 gam ma túy ADB-BUTINACA và 32,2 gam ma túy MDMB-en-PINACA tại nơi ở của N ở tổ 53, khu 4, phường H2, thành phố H3, mục đích để bán.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn Q và Nguyễn Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố H3 đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Hành vi của bị cáo không những gây mất an ninh trật tự của địa phương mà còn tiếp tay cho những kẻ buôn bán ma túy khác. Các bị cáo đều là người trưởng thành, nhận thức được hậu quả của việc mua bán ma túy nhưng vì lợi nhuận các bị cáo đã bất chấp các qui định của pháp luật, mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn N trong quá trình điều tra tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra để chứng minh hành vi phạm tội của Nguyễn Văn Q nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bội luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn Q sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bội luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo Nguyễn Văn Q có ông nội là Nguyễn Xuân Đ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất, Huy chương chiến sĩ vẻ vạng hạng Nhì, Huy chương quân kỳ quyết thắng, có thân nhân là liệt sĩ được tặng thưởng nhiều huân chương; bị cáo Nguyễn Văn N có ông nội là Nguyễn Văn V được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba, ông ngoại là Lê Văn K là thương binh loại A (hạng ¾) được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất và có thân nhân là liệt sĩ, do đó các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Đây là vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn trong đó Nguyễn Văn Q là người khởi xướng, trực tiếp liên hệ mua thuốc lá Chill và Pod Chill có chứa thành

phần ma túy, tạo tài khoản Facebook để trao đổi mua bán thuốc lá Chill và PodChill, là người trực tiếp chỉ đạo, bàn bạc, thống nhất với Nguyễn Văn N và cung cấp thuốc lá có chứa thành phần ma túy cho N để bán trái phép chất ma túy cho nhiều người trên địa bàn thành phố H3. Bị cáo Nguyễn Văn N là người giúp sức cho bị cáo Q trong việc bán thuốc lá có chứa thành phần ma túy, là người trực tiếp liên lạc và bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng trên địa bàn thành phố H3, N còn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy do Q đưa mục đích để bán tuy nhiên N chỉ được hưởng lợi là tiền công giao hàng cho các khách hàng mua ma túy. Do đó, bị cáo Q đóng vai trò đầu vụ và phải chịu mức hình phạt cao hơn so với bị cáo N. Ngoài ra bị cáo Q còn hai lần tự bán ma túy cho Lê Văn C trong tháng 3/2023 nên bị cáo còn phải chịu trách nhiệm độc lập đối với những lần phạm tội này.

[6] Về mức hình phạt:

Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H3 tại phiên tòa về áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật, phù hợp với nhận định của Tòa án.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải xử lý nghiêm cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, là người giúp sức trong vụ án đồng phạm và số tiền mà N được hưởng lợi từ việc bán ma túy chỉ là tiền công giao hàng cho các đối tượng mua ma túy nên có thể xem xét cho bị cáo N được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Đối với các điếu thuốc lá có thực vật khô chứa thành phần ma túy ADB-BUTINACA, MDMB-4en-PINACA và 5F-MDMB-PINACA mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; 02 sim điện thoại thu giữ của Nguyễn Văn Quyết và Nguyễn Văn N không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám thu giữ của Nguyễn Văn N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng thu giữ của Nguyễn Văn Q, quá trình điều tra xác định các bị cáo đều sử dụng điện thoại vào việc liên

lạc, trao đổi mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát 18E1-087.63 đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị H, các bị cáo dùng vào việc phạm tội, nhưng trong quá trình điều tra xác định đây là tài sản của chị Nguyễn Thị Thùy L đã mua lại của chị H vào tháng 7/2022. Ngày 22/3/2023 chị L cho Nguyễn Văn Q thuê, sau đó Q đưa xe cho N quản lý để làm phương tiện đi lại giao dịch mua bán thuốc lá Chill. Ngày 10/5/2023 N đưa xe máy trên cho Giang Văn H để đi giao thuốc lá. Việc Q, N, H sử dụng xe máy để giao dịch mua bán thuốc lá có chứa thành phần ma túy chị Linh không biết và đề nghị nhận lại xe để về sử dụng, vì vậy cần tuyên trả chiếc xe này cho chị Linh.

- Đối với số tiền các bị cáo bán trái phép chất ma túy thu được, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định: Trong tổng số tiền 4.030.000 đồng Nguyễn Văn Q và Nguyễn Văn N cùng bán ma túy thu lời bất chính thì có 30.000 đồng là tiền công giao hàng N được hưởng, 1.800.000 đồng là số tiền bán ma túy N thu từ người mua ma túy chưa chuyển lại cho Q, 2.200.000 đồng là số tiền N thu từ người mua ma túy đã chuyển cho Q. Ngoài ra Q còn tự bán trái phép chất ma túy thu lời số tiền 1.500.000 đồng. Đây đều là tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu của các bị cáo để sung vào ngân sách Nhà nước, trong đó truy thu của bị cáo Nguyễn Văn N số tiền 1.830.000 đồng, truy thu của bị cáo Nguyễn Văn Q số tiền 3.700.000 đồng.

[9] Đối với người bán ma túy cho Q quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, không đủ cơ sở điều tra làm rõ nên không đề cập xử lý.

- Đối với Giang Văn H có hành vi tham gia bàn bạc, đi giao thuốc lá Chill, PodChill cho N, quá trình điều tra xác định H không biết trong thuốc lá Chill và PodChill có chứa thành phần là ma túy nên không đề cập xử lý.

- Đối với Lý Viết K, Triệu Văn L, Lê Văn C có hành vi mua thuốc lá Chill chứa thành phần ma túy để sử dụng, do chưa có biện pháp xét nghiệm chất ma túy ADB-BUTINACA, MDMB-4en-PINACA và 5F-MDMB-PINACA trong cơ thể nên không có căn cứ xử lý.

[10] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn Q 07 (bảy) năm tù về tội "Mua bán trái phép

chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 06/7/2023.

- Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn N 03 (ba) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 19/5/2023.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 398 gam ADB-BUTINACA, MDMB-4en-PINACA, 5F-MDMB-PINACA mẫu vật hoàn lại sau giám định trong hộp còn nguyên niêm phong số 3619/KL-KTHS ngày 18/5/2023 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an và 02 sim điện thoại thu giữ của các bị cáo Nguyễn Văn Q và Nguyễn Văn N.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 6) màu xám thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn N; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu vàng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Q.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn N số tiền 1.830.000 đồng, bị cáo Nguyễn Văn Q số tiền 3.700.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thùy Linh 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn đỏ, biển kiểm soát 18E1-087.63.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 104/BB–THA ngày 29/01/2024 giữa Công an thành phố H3 và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H3).

- Tiếp tục tạm giam đối với các bị cáo Nguyễn Văn Q và Nguyễn Văn N để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí và quyền kháng cáo: áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo: Nguyễn Văn Q và Nguyễn Văn N mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, báo cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đức Nhân – Lê Thu Thúy **Nguyễn Thu Hương**

Nơi nhận:
- Bị cáo; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- VKSND tp.H3;
- TAND tỉnh Q;
- VKSND tỉnh Q;
- Chi cục THADS tp.H3;
- Cơ quan điều tra, cơ quan THAHS Công an thành phố H3;
- Sở Tư pháp;
- Trại tạm giam CA tỉnh Q,
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thu Hương

Nơi nhận:
- Bị cáo; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- VKSND tp.H3;
- TAND tỉnh Q;
- VKSND tỉnh Q;
- Chi cục THADS tp.H3;
- Cơ quan điều tra, cơ quan THAHS Công an thành phố H3;
- Sở Tư pháp;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Q, Nhà tạm giữ Công an thành phố H3;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thu Hương